UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỀ THI KẾT THÚC MÔN HỌC**

**HỌC KỲ: II**   **NĂM HỌC: 2022-2023**

**Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)**

Đề số: 004

**Môn học: LUẬT KINH TẾ**

**Khóa/Lớp: 22C1-KTD1 Ngày thi: ………………………………**

**Thời gian thi: 60 phút *(không kể thời gian phát đề).***

**- Sinh viên không được sử dụng tài liệu, nộp lại đề sau khi thi.**

**- Đề thi gồm 50 câu, mỗi câu 0,2 điểm.**

*Hãy lựa chọn đáp án đúng trong các câu sau*

**Câu 1:** Ngoài việc sử dụng phương pháp mệnh lệnh để điều chỉnh các quan hệ phát sinh thì luật kinh tế còn sử dụng phương pháp?

**A.** Khảo sát **B.** Thỏa thuận **C.** Trắc nghiệm **D.** Tọa đàm

**Câu 2:** Miêu tả sau nói về loại hình doanh nghiệp nào “Do một cá nhân làm chủ, khả năng huy động vốn hạn chế, số lượng thành viên nhiều nhất là 50”?

**A.** Không xác định được loại hình doanh nghiệp. **B.** Doanh nghiệp tư nhân.

**C.** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. **D.** Công ty hợp danh.

**Câu 3:** Chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên không được rút lợi nhuận trong trường hợp nào?

**A.** Công ty cần tiền để thanh toán các hợp đồng

**B.** Chủ sở hữu toàn quyền quyết định việc rút lợi nhuận

**C.** Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn

**D.** Công ty cần tiền để đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất.

**Câu 4:** Khái niệm Luật Kinh tế?

**A.** Tổng hợp các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành để điều chỉnh các quan hệ kinh tế phát sinh trong quá trình tổ chức và quản lý kinh tế của nhà nước và trong quá trình sản xuất kinh doanh giữa các chủ thể kinh doanh với nhau.

**B.** Là ngành luật dùng để điều chỉnh các quan hệ kinh tế phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh giữa các chủ thể kinh doanh với nhau.

**C.** Là ngành luật dùng để điều chỉnh các quan hệ kinh tế phát sinh trong quá trình tổ chức và quản lý kinh tế của nhà nước.

**D.** Tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ kinh tế phát sinh trong quá trình tổ chức và quản lý kinh tế của nhà nước.

**Câu 5:** Luật Kinh tế sử dụng phương pháp nào để điều chỉnh nhóm quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các chủ thể kinh doanh?

**A.** Phương pháp thỏa thuận. **B.** Phương pháp giáo dục.

**C.** Phương pháp thuyết phục. **D.** Phương pháp mệnh lệnh.

**Câu 6:** Cá nhân muốn trở thành chủ thể của Luật Kinh tế phải hội đủ những điều kiện nào?

**A.** Có vốn và đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật.

**B.** Có năng lực hành vi dân sự; đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật.

**C.** Không thuộc trường hợp bị hạn chế kinh doanh hay cấm kinh doanh; có năng lực hành vi dân sự; đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật.

**D.** Không thuộc trường hợp bị hạn chế kinh doanh hay cấm kinh doanh; có năng lực hành vi dân sự.

**Câu 7:** Trường hợp Điều lệ Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên không quy định thì người đại diện theo pháp luật của công ty là?

**A.** Do cơ quan quản lý kinh doanh chỉ định **B.** Chủ tịch Hội đồng thành viên

**C.** Trưởng Ban kiểm soát **D.** Tổng giám đốc

**Câu 8:** Cổ phần ưu đãi trong công ty cổ phần gồm mấy loại?

**A.** Do điều lệ công ty quy định. **B.** 5

**C.** 4 **D.** 3

**Câu 9:** Tổ chức kinh doanh nào sau đây không có tư cách pháp nhân?

**A.** Công ty hợp danh. **B.** Doanh nghiệp tư nhân.

**C.** Công ty cổ phần. **D.** Công ty trách nhiệm hữu hạn

**Câu 10:** Tên doanh nghiệp nào sau đây không đúng?

**A.** Công ty cổ phần Tiến Phát **B.** Công ty TNHH Toàn Tiền

**C.** Công ty hợp doanh An Thịnh **D.** Doanh nghiệp tư nhân Vạn Đạt.

**Câu 11:** Chủ thể chủ yếu và thường xuyên của Luật Kinh tế là?

**A.** Cơ quan hành chính sự nghiệp. **B.** Các doanh nghiệp.

**C.** Các tổ chức xã hội. **D.** Các viện nghiên cứu.

**Câu 12:** Loại cổ phần bắt buộc phải có trong công ty cổ phần?

**A.** Cổ phần ưu đãi cổ tức. **B.** Cổ phẩn ưu đãi biểu quyết.

**C.** Cổ phần phổ thông. **D.** Cổ phần ưu đãi.

**Câu 13:** Cơ cấu tổ chức quản lý doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ?

**A.** Theo cơ cấu tổ chức của Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên

**B.** Theo cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần

**C.** Theo 1 trong 2 mô hình gồm Chủ tịch công ty, Giám đốc/Tổng giám đốc, Ban kiểm soát hoặc mô hình Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Ban kiểm soát

**D.** Theo 1 trong 2 mô hình gồm Chủ tịch công ty, Giám đốc/Tổng giám đốc hoặc mô hình Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc

**Câu 14:** Điều kiện để huỷ bỏ hợp đồng thương mại là?

**A.** Có dấu hiệu vi phạm. **B.** Một bên vi phạm cơ bản nghĩa vụ hợp đồng.

**C.** Mức thiệt hại nhỏ. **D.** Không được hủy bỏ trong mọi trường hợp

**Câu 15:** Chủ thể nào bị giới hạn thời gian sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết?

**A.** Cổ đông sáng lập.

**B.** Các cổ đông không bị giới hạn thời hạn sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết.

**C.** Cổ đông ưu đãi.

**D.** Cổ đông phổ thông.

**Câu 16:** Thông qua luật kinh tế, nhà nước có thể?

**A.** Ban hành văn bản thuyết phục chủ thể kinh doanh thực hiện nghĩa vụ của mình

**B.** Tăng cường thỏa thuận với những chủ thể kinh doanh không thực hiện quy định pháp luật.

**C.** Tăng cường biện pháp cưỡng chế chủ thể kinh doanh khi không thực hiện điều pháp luật cho phép.

**D.** Thể chế hóa đường lối chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng thành những quy định pháp lý có giá trị bắt buộc chung đối với các chủ thể kinh doanh.

**Câu 17:** Về công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, nhận định nào sai?

**A.** Thành viên công ty là cá nhân.

**B.** Số lượng thành viên công ty không vượt quá 50.

**C.** Thành viên công ty là tổ chức.

**D.** Số lượng thành viên công ty tối đa là 100.

**Câu 18:** Điểm khác biệt cơ bản giữa ngành luật kinh tế với các ngành luật khác?

**A.** Đối tượng và phương pháp điều chỉnh **B.** Phạm vi điều chỉnh

**C.** Không có điểm khác biệt **D.** Chủ thể

**Câu 19:** Công ty cổ phần có ít nhất bao nhiêu cổ đông?

**A.** 3 cổ đông **B.** 2 cổ đông

**C.** Luật không qui định số lượng cổ đông **D.** 1 cổ đông

**Câu 20:** Bên vi phạm hợp đồng trong trường hợp sau sẽ được miễn trách nhiệm?

**A.** Xảy ra sự kiện bất khả kháng. **B.** Nếu do lỗi của bên thứ 3.

**C.** Nếu hai bên cùng có lỗi. **D.** Nếu do lỗi của một bên.

**Câu 21:** Hình thức của hợp đồng thương mại được pháp luật quy định như thế nào?

**A.** Bắt buộc phải bằng văn bản hoặc các tài liệu giao dịch có giá trị tương đương văn bản.

**B.** Bằng văn bản, bằng lời nói hoặc hành vi cụ thể.

**C.** Lời nói hoặc hành vi cụ thể.

**D.** Bắt buộc bằng văn bản và phải có công chứng hoặc chứng thực.

**Câu 22:** Loại hình doanh nghiệp nào dưới đây chịu trách nhiệm vô hạn về các khoản nợ khi phá sản?

**A.** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

**B.** Công ty cổ phần.

**C.** Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

**D.** Doanh nghiệp tư nhân.

**Câu 23:** Loại hình doanh nghiệp nào mà chủ sở hữu có quyền cho thuê doanh nghiệp?

**A.** Công ty hợp danh. **B.** Công ty cổ phần.

**C.** Doanh nghiệp tư nhân. **D.** Công ty trách nhiệm hữu hạn.

**Câu 24:** Trường hợp thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên là cá nhân chết thì phần vốn góp của cá nhân đó được xử lý như thế nào?

**A.** Chỉ người thừa kế theo pháp luật của thành viên đó là thành viên công ty

**B.** Người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của thành viên đó là thành viên công ty

**C.** Do công ty quản lý

**D.** Chỉ người thừa kế theo di chúc của thành viên đó là thành viên công ty

**Câu 25:** Điền vào chỗ trống trong câu sau “Vi phạm hợp đồng là việc……. giữa các bên hoặc theo quy định của Luật Thương mại”.

**A.** Một bên không thực hiện nghĩa vụ theo thoả thuận.

**B.** Một bên không thực hiện, thực hiện không đầy đủ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ theo thoả thuận.

**C.** Một bên thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ theo thoả thuận.

**D.** Một bên thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo thoả thuận.

**Câu 26:** Thành viên chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi số vốn đã cam kết góp đối với mọi khoản nợ của công ty hợp danh là?

**A.** Thành viên hợp danh công ty hợp danh. **B.** Thành viên sáng lập công ty..

**C.** Tất cả thành viên công ty. **D.** Thành viên góp vốn công ty hợp danh.

**Câu 27:** Điền vào chỗ trống trong câu sau: “Hòa giải là thủ tục….tại tòa án sơ cấp khi giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại”

**A.** Bắt buộc. **B.** Không bắt buộc. **C.** Cần thiết. **D.** Nên có

**Câu 28:** Các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại được pháp luật quy định về thủ tục?

**A.** Tòa án hoặc Trọng tài. **B.** Trọng tài hoặc thương lượng giữa các bên.

**C.** Trọng tài và Tòa án. **D.** Hòa giải và thương lượng giữa các bên.

**Câu 29:** Công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần có thể bao nhiêu người đại diện theo pháp luật?

**A.** Nên có 2 người **B.** Chỉ một người

**C.** Tối đa 03 người **D.** Một hoặc nhiều người

**Câu 30:** Số lượng thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên?

**A.** Từ 2 đến 100 thành viên. **B.** Từ 2 đến 50 thành viên.

**C.** Tối thiểu 1 thành viên. **D.** Tối đa 51 thành viên.

**Câu 31:** Một tổ chức không được là?

**A.** Cổ đông công ty cổ phần.

**B.** Thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên.

**C.** Thành viên hợp danh của công ty hợp danh.

**D.** Chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

**Câu 32:** Doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh phải thông báo cho Cơ quan đăng kí kinh doanh chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc trước ngày tạm ngừng kinh doanh?

**A.** Chậm nhất là 03 ngày. **B.** Chậm nhất là 10 ngày.

**C.** Chậm nhất 20 ngày. **D.** Chậm nhất là 07 ngày..

**Câu 33:** Mỗi cá nhân được quyền thành lập bao nhiêu doanh nghiệp tư nhân?

**A.** 3 **B.** Tùy cá nhân đó quyết định.

**C.** 2 **D.** 1

**Câu 34:** Điều kiện để phân chia lợi nhuận ở công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên?

**A.** Hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác, bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả sau khi chia lợi nhuận.

**B.** Chỉ cần làm ăn có lãi

**C.** Có lãi đủ để thanh toán tất cả nghĩa vụ

**D.** Không có nợ đến hạn và chưa đến hạn cần thanh toán.

**Câu 35:** Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác gọi là?

**A.** Cổ tức. **B.** Hoa hồng **C.** Tiền lãi **D.** Phụ cấp

**Câu 36:** Các hình thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại?

**A.** Hoà giải, Trọng tài, Toà án và Viện kiểm sát.

**B.** Tự thỏa thuận, Hoà giải, Trọng tài và Công an..

**C.** Thương lượng, hoà giải, Trọng tài và Toà án.

**D.** Hoà giải,Trọng tài, Toà án và Ủy ban nhân dân.

**Câu 37:** Biện pháp sau đây không phải biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ?

**A.** Cầm cố **B.** Thế chấp **C.** Ký cược **D.** Vay tiêu dùng

**Câu 38:** Đâu là tiêu chí đúng để phân biệt giữa doanh nghiệp và các tổ chức khác?

**A.** Có tên riêng, có trụ sở giao dịch. **B.** Có tên riêng và có tài sản độc lập.

**C.** Mục đích kinh doanh là tìm kiếm lợi nhuận. **D.** Được đăng ký thành lập.

**Câu 39:** “Tổng giá trị tài sản của một thành viên đã góp hoặc cam kết góp vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh” được gọi là?

**A.** Di sản **B.** Tài sản **C.** Vốn lưu động **D.** Phần vốn góp

**Câu 40:** Một doanh nghiệp có thể có bao nhiêu con dấu?

**A.** Sử dụng duy nhất một con dấu. **B.** Tối đa 3 con dấu.

**C.** Chỉ được sử dụng thay phiên 2 con dấu. **D.** Tùy doanh nghiệp quyết định.

**Câu 41:** Doanh nghiệp là?

**A.** Tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập và đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh.

**B.** Tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh.

**C.** Tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật.

**D.** Tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập theo quy định của pháp luật.

**Câu 42:** Doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán là?

**A.** Không có phương án khả thi để trả dứt nợ vay.

**B.** Không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày đến hạn

**C.** Không có tài sản đủ để trả toàn bộ số nợ.

**D.** Không có tiền để trả nợ đến hạn.

**Câu 43:** Chức danh “chủ tịch công ty” có trong loại hình doanh nghiệp nào?

**A.** Công ty TNHH 2 TV trở lên. **B.** Công ty cổ phần.

**C.** Công ty hợp danh. **D.** Công ty TNHH 1 thành viên.

**Câu 44:** Khi nói đến quyền bán doanh nghiệp của chủ sở hữu doanh nghiệp là nói đến loại hình doanh nghiệp nào?

**A.** Công ty cổ phần. **B.** Công ty hợp danh.

**C.** Doanh nghiệp tư nhân. **D.** Công ty trách nhiệm hữu hạn.

**Câu 45:** Cổ đông sáng lập là?

**A.** Cổ đông sở hữu ít nhất 1 cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.

**B.** Cổ đông sở hữu ít nhất 1 cổ phần ưu đãi và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.

**C.** Cổ đông sở hữu ít nhất 10% cổ phần và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.

**D.** Cổ đông sở hữu ít nhất 20% cổ phần hoặc được ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần..

**Câu 46:** Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do ai bầu?

**A.** Hội đồng thành viên. **B.** Không có chức danh này.

**C.** Cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ định **D.** Công ty thuê.

**Câu 47:** Hồ sơ hợp lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 là?

**A.** Là hồ sơ có giấy tờ tài liệu với nội dung khai báo có độ chính xác tuyệt đối.

**B.** Là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và nội dung giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định.

**C.** Là hồ sơ có đầy đủ tài liệu chứng minh.

**D.** Thủ tục hành chính nên Luật Doanh nghiệp 2020 không quy định.

**Câu 48:** Nhận định nào sau đây là sai khi nói về sự kiện bất khả kháng?

**A.** Hậu quả của sự kiện bất khả kháng phải là không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

**B.** Các sự kiện bất khả kháng gồm thiên tai, lũ lụt, hỏa hoạn, bão, động đất, đảo chính, đình công, thay đổi chính sách của chính phủ.

**C.** Sự kiện xảy ra do lỗi các bên.

**D.** Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

**Câu 49:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là?

**A.** Là văn bản mà UBND nơi chủ sở hữu cư trú cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.

**B.** Là văn bản mà UBND Tỉnh/Thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.

**C.** Là bản điện tử mà UBND huyện cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.

**D.** Là văn bản hoặc bản điện tử mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp.

**Câu 50:** Bồi thường thiệt hại là?

**A.** Là việc bên bị vi phạm yêu cầu bên vi phạm trả một khoản tiền phạt do vi phạm hợp đồng nếu trong hợp đồng có thỏa thuận.

**B.** Là việc bên vi phạm bồi thường những tổn thất do hành vi vi phạm hợp đồng gây ra cho bên bị vi phạm. Giá trị bồi thường thiệt hại bao gồm giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà bên bị vi phạm phải chịu do bên vi phạm gây ra và khoản lợi trực tiếp mà bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm.

**C.** Là việc bên bị vi phạm bồi thường những tổn thất do hành vi vi phạm hợp đồng gây ra cho bên vi phạm.

**D.** Là một bên có quyền tạm ngưng thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình, khi bên kia có hành vi vi phạm mà các bên đã thỏa thuận là điều kiện để tạm ngưng thực hiện hợp đồng hoặc có vi phạm cơ bản nghĩa vụ hợp đồng.

----------- HẾT ----------

GHI CHÚ: CÁN BỘ COI THI KHÔNG ĐƯỢC GIẢI THÍCH GÌ THÊM.

**TRƯỞNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN SOẠN ĐỀ**

**Trần Thị Ngọc Dung**